

ĐỀ ÔN THI SỐ 9**Phần I. Đọc hiểu (3,0 điểm)****Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

*Trên sóng xanh những đàn ngựa biển
lướt dưới mặt trời dưới trăng sao
ngựa biển hôm nay choàng giáp sắt
như ngựa thiêng Thánh Gióng thuở nào*

*Không bay lên trời vẫn ngang dọc như chim
lướt cá đầy mô hôi tuôn lấp lánh
tàu vỏ sắt ý chí màu thép lạnh
thuộc Hoàng Sa, Trường Sa từng tác đảo nổi chìm*

*Chỉ nguyện cầu sóng lặng biển êm
chỉ ao ước cá đầy khoang mỗi sớm
chỉ xin được suốt đời bám biển
như một người đánh cá ngay lành*

*Như một ngư dân Việt rất thường dân
yêu biển mình cũng là yêu Tổ quốc
thương cha ông xưa thuyền nan đơn độc
vẫn lên đường trục chỉ Hoàng Sa*

*Những dây thừng chiếu bó nẹp tre
mang một lời thề nóng bỏng
dẫu thân xác này dạt trôi theo sóng
chỉ khát mong ngày trở lại quê nhà*

*Lớp cháu con của Hải đội Hoàng Sa
đi đánh cá hôm nay tàu vỏ thép
kỹ thuật cao mà trái tim nồng nhiệt
vẫn trái tim yêu nước khôn cùng (...)*

(“Những ngư dân yêu nước rất thường dân” – Thanh Thảo - Báo Văn nghệ quân đội. com.)

Câu 1. (0,5 điểm) Đoạn trích trên được viết theo thể thơ nào?

Câu 2. (0,5 điểm) Trong đoạn trích, ngư dân Việt Nam mong ước những gì?

Câu 3. (1,0 điểm) Xác định một biện pháp tu từ và nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó trong đoạn thơ sau:

*Trên sóng xanh những đàn ngựa biển
lướt dưới mặt trời dưới trăng sao
ngựa biển hôm nay choàng giáp sắt
như ngựa thiêng Thánh Gióng thuở nào*

Câu 4. (1,0 điểm) Hãy rút ra một thông điệp mà anh/chị cho là ý nghĩa nhất qua đoạn trích trên.

Phần II. Làm văn (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Từ nội dung văn bản phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về tình yêu biển đảo của thế hệ trẻ hôm nay.

Câu 2. (5,0 điểm)

Phân tích diễn biến tâm trạng nhân vật Chí Phèo từ lúc gặp thị Nở đến khi kết thúc cuộc đời trong truyện ngắn *Chí Phèo* của Nam Cao (*Ngữ văn 11*- tập 1).

GỢI Ý ĐÁP ÁN

I. ĐỌC HIỂU:

Câu 1: - Thể thơ: tự do

Câu 2: Trong đoạn trích, ngư dân mong ước được: trời êm biển lặng, cá đầy khoang, mong được vươn mình ra khơi ngày đêm bám biển như những người đánh cá bình thường nhất.

Câu 3: -Biện pháp tu từ: ẩn dụ hoặc so sánh (*ngựa biển hôm nay choàng giáp sắt/ như ngựa thiêng Thánh Gióng thuở nào*)

Ẩn dụ: ngựa biển là tàu đánh cá được làm bằng sắt thép

So sánh: ngựa biển như ngựa thiêng Thánh Gióng.

-Tác dụng:

+Tăng khả năng gợi hình gợi cảm và sức gợi cho ý thơ, làm cho hình ảnh thơ trở nên sinh động hấp dẫn hơn.

+Khắc họa được hình ảnh của những con tàu đánh cá hôm nay như những con ngựa chiến băng băng ra khơi thật oai phong lẫm liệt để đánh bắt thật nhiều tôm cá, bám biển bảo vệ chủ quyền biển đảo.

Câu 4: HS có thể rút ra nhiều thông điệp có ý nghĩa, miễn là lý giải lý do hợp lý, thuyết phục (Ví dụ: Tình yêu quê hương biển đảo; Khát vọng bám biển; Ý chí quyết tâm bảo vệ biển đảo; Tự hào về đất nước, con người Việt Nam...)

II. LÀM VĂN

Câu 1:

* Giải thích:

– *Biển đảo* là chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc, không thể lực thù địch nào có thể xâm chiếm được.

– *Tình yêu biển đảo*: là tình cảm yêu quý và ý thức bảo vệ, xây dựng biển đảo. Đây là một tình cảm thiêng liêng, cao quý của mỗi con người đối với Tổ quốc

* Bàn luận:

Trọng tâm bàn về biểu hiện của tình yêu biển đảo

- Tình yêu biển đảo là truyền thống tốt đẹp của dân tộc...

- Bao thế hệ đã chiến đấu, hi sinh quên mình để bảo vệ biển đảo, bảo vệ chủ quyền độc lập dân tộc.

- Những người lính đảo hôm nay đang ngày đêm canh gác biển trời; họ thường xuyên phải đối đầu với những gian nan, thử thách để bảo vệ chủ quyền Tổ quốc, bảo vệ sự bình yên cho đất nước.

- Những ngư dân vẫn ngày đêm bám biển, dù cho có nhiều mối hiểm nguy nhưng họ vẫn kiên cường và lao động đến cùng.

+ Cần có hành động thiết thực trong việc bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, lãnh hải Việt Nam.

- Phê phán những người có thái độ thờ ơ, không quan tâm biển đảo và những hành vi sai trái làm ảnh hưởng đến chủ quyền biển đảo.

* Bài học nhận thức và hành động.

+ Luôn nêu cao ý thức trách nhiệm và lòng tự hào dân tộc.

+ Cần có hành động thiết thực trong việc bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, lãnh hải Việt Nam.

Câu 2:

1. Giới thiệu tác giả, tác phẩm, vấn đề cần nghị luận...

2. Phân tích diễn biến tâm trạng của nhân vật Chí Phèo từ lúc gặp thị Nở đến khi kết thúc cuộc đời.

*Giới thiệu khái quát về quãng đời của Chí Phèo trước khi gặp thị Nở...

*Giới thiệu về thị Nở và vai trò của thị đối với sự thức tỉnh của Chí Phèo...

*Phân tích diễn biến tâm trạng của Chí Phèo từ sau khi gặp thị Nở đến khi kết thúc cuộc đời:

- Chí tỉnh rượu:

+Cảm thấy sự thay đổi của cơ thể: người bủn rủn, chân tay không buồn nhấc, miệng đắng, lòng mơ hồ buồn...

+Nghe thấy những âm thanh quen thuộc của cuộc sống...

-Chí tỉnh ngộ:

+Chí đã tỉnh táo, nhận thức, nhìn lại cuộc đời mình cả trong quá khứ, hiện tại và tương lai ...

+ Chí ngạc nhiên, xúc động khi nhận bát cháo hành từ bàn tay thị Nở “*thấy mắt mình ướt ướt*”...

+Khao khát được trở lại làm người dân hiền lành lương thiện, muốn làm hòa với mọi người. Chí hy vọng thị sẽ là chiếc cầu nối đưa hắn quay trở lại thế giới lương thiện của loài người...

+ Chí khao khát hạnh phúc với một mái ấm gia đình “*giá cứ thế này mãi thì thích nhỉ?*”, “*hay là mình sang đây ở với tớ một nhà cho vui*”.

-Bà cô thị Nở ngăn cấm không cho thị lấy Chí Phèo, bị thị Nở cự tuyệt Chí rơi vào bi kịch:

+ Vật vã, đau đớn.

+ Uống rượu, nhưng “*càng uống càng tỉnh*”.

+ Chí “*ôm mặt khóc rưng rức*” và luôn thấy “*thoang thoang mùi cháo hành*”...

- Trong cơn tuyệt vọng, khủng hoảng và bế tắc, Chí càng thấm thía hơn tội ác của kẻ đã cướp đi bộ mặt và linh hồn của mình. Chí tới nhà Bá Kiến đâm chết hắn và tự kết liễu cuộc đời mình.

* Đặc sắc nghệ thuật:

-Tác phẩm thành công trong nghệ thuật xây dựng nhân vật Chí Phèo, là nhân vật điển hình sắc nét vừa có ý nghĩa tiêu biểu, vừa hết sức sinh động, có cá tính độc đáo, gây ấn tượng mạnh cho người đọc.

-Tác phẩm có lối kết cấu mới mẻ, phóng túng, thoải mái, đi theo trình tự: hiện tại – quá khứ - hiện tại.

- Cốt truyện hấp dẫn, tình tiết đầy kịch tính và luôn biến hóa, càng về cuối càng gay cấn với những tình tiết quyết liệt, bất ngờ.

-Ngôn ngữ gần gũi ăn tiếng nói trong đời sống.

-Giọng điệu nhà văn phong phú và có khả năng biến hóa, có sự đan xen lẫn nhau.

-Khả năng phân tích, miêu tả diễn biến tâm trạng nhân vật đặc sắc.

3.Đánh giá chung

- Đoạn văn miêu tả diễn biến tâm trạng của nhân vật Chí Phèo từ lúc gặp thị Nở đến khi kết thúc cuộc đời đã thể hiện sâu sắc giá trị hiện thực, nhân đạo của tác phẩm: Nhà văn phản ánh chân thực số phận bất hạnh của nhân vật và cảm thông sâu sắc với bi kịch của người nông dân.

- Đồng thời ông còn khẳng định sức sống bất diệt của thiên lương. Lương thiện, khát khao hạnh phúc là bản tính tự nhiên, tốt đẹp và mạnh mẽ của con người. Không thể lực bạo tàn nào có thể hủy diệt.